

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 30/2021/HS-ST.

Ngày 02/7/2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Anh Tuấn.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đoàn Thị Duyên;

2. Bà Nguyễn Thị Như Trang.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2021/HSST ngày 27 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn T, sinh năm 1960.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Trần Cao T, (đã chết); con bà: Nguyễn Thị C, (đã chết). Gia đình có sáu anh em bị cáo là con thứ hai; vợ Bùi Thị L sinh năm 1971; bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1991, hai con nhỏ đều sinh năm 1993; Tiền án: Bản án số 25/2014/HSST ngày 27/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương xử phạt Trần Văn T 07 năm 06 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ngày 18/3/2019 (chưa được xóa án tích); Tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 47/1994/HSST ngày 10/11/1994 Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xử Trần Văn T 06 tháng tù giam về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” đã chấp hành xong; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/3/2021 đến ngày 19/3/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương. (có mặt).

**** Người chứng kiến:***

- Ông Trần Mạnh H, sinh năm 1958. (vắng mặt)

Trú tại: thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- Anh Nguyễn Cao Miên, sinh năm 1980. (vắng mặt)

Trú tại thôn V, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 16/3/2021 tại khu vực cổng nhà Trần Văn T, sinh năm 1960 trú tại thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình công an huyện Kiến Xương phát hiện Trần Văn T có dấu hiệu nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Công an huyện kiểm tra, thu tại túi quần đang mặc phía trước, bên trái của Toàn 06 gói, bên ngoài đều được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục, T khai là ma túy, mục đích về để sử dụng cho bản thân.

Kết luận giám định số 88/KLGĐMT- PC09 ngày 17/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định thu của Trần Văn Toàn là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,4887 gam.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 28/CT - VKSKX ngày 25/5/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c, khoản 1, điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Văn T về tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điều 50; điểm s khoản 1, điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 88/KLGĐMT- PC09 ngày 17/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình sau giám định hoàn lại.

Về án phí: Miễn án phí hình sự cho bị cáo Trần Văn T.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Văn T khai nhận: Do bản thân là đối tượng nghiện ma túy nên nghe một số bạn nghiện nói ở khu vực ngã tư đèn giao thông Thiên Trường xã Vũ Chính, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình có một người đàn ông khoảng 25 tuổi bán ma túy nên khoảng 08 giờ ngày 16/3/2021, T một mình đi đến khu vực ngã tư đèn giao thông Thiên Trường, xã Vũ Chính, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình để tìm mua ma túy. Khi đến nơi T tìm gặp và mua của một người đàn ông khoảng 25 tuổi, không biết tên, địa chỉ được 06 gói bên ngoài đều gói bằng giấy trắng kim màu trắng, bên trong đều chứa ma túy với số tiền 600.000 đồng. T cầm 06 gói ma túy mua được cho vào túi quần đang mặc, phía trước, bên trái rồi đi về nhà. Khoảng 08 giờ 45 phút cùng ngày khi T đi về đến cổng nhà mình thuộc thôn Đồ, xã T, huyện K thì bị Công an huyện Kiến Xương phát hiện, bắt quả tang; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình lập hồi 08 giờ 50 phút ngày 16/3/2021 tại khu vực trước cổng nhà Trần Văn T, sinh năm 1960, trú tại thôn Đ, xã T, huyện K X, tỉnh Thái Bình; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 09 giờ 50 phút, ngày 16/3/2021 tại khu vực trước cổng nhà Trần Văn T, sinh năm 1960 trú tại thôn Đ, xã Tây, huyện K, tỉnh

Thái Bình; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 10 giờ 00 phút ngày 16/3/2021 tại khu vực trước cổng nhà Trần Văn T, sinh năm 1960 trú tại thôn Đ, xã Tây, huyện K, tỉnh Thái Bình; Kết luận giám định số 88/KLGĐMT- PC09 ngày 17/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến là ông Trần Mạnh H, sinh năm 1958 trú tại thôn Đ, xã Tây, huyện K, tỉnh Thái Bình và anh Nguyễn Cao M, sinh năm 1980 trú tại thôn V, xã Tây, huyện K, tỉnh Thái Bình đều khai: Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 16/3/2021 tại khu vực trước cổng nhà Trần Văn T, sinh năm 1960, trú tại thôn Đ, xã Tây, huyện K, tỉnh Thái Bình được chứng kiến Công an huyện Kiến Xương kiểm tra hành chính đối với Trần Văn T. Thu tại túi quần phía trước, bên trái 06 gói bên ngoài đều được gói bằng giấy trắng kim màu trắng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng, dạng cục. T khai 06 gói trên đều là ma túy, mục đích Toàn mua về để sử dụng cho bản thân và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Từ căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Văn T đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất gây nghiện. Ma túy không những làm sa sút sức khỏe, trí tuệ con người mà còn hủy hoại đạo đức nhân cách con người, là tác nhân lan truyền căn bệnh HIV/AIDS, là nguồn gốc phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu tại bản án số 47/1994/HSST ngày 10/11/1994 Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xử Trần Văn T 06 tháng tù giam về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo có 01

tiền án tại bản án số 25/2014/HSST ngày 27/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương xử phạt Trần Văn T 07 năm 06 tháng tù giam về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ngày 18/3/2019 (chưa được xóa án tích). Bị cáo biết tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng vì vậy phải xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo, có tác dụng giáo dục đối với bị cáo, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo 01 tiền án, tại bản án số 25/2014/HSST ngày 27/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương chưa được xóa án tích, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Ngoài hình phạt tù trong điều luật còn quy định: Người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng, là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy cơ quan Công an huyện Kiến Xương thu giữ của bị cáo sau giám định hoàn lại đựng trong 01 phong bì niêm phong số 88/KLGĐMT- PC09 ngày 17/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình nay cần tịch thu tiêu hủy số vật chứng trên.

[8] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 25 tuổi không biết tên, địa chỉ ở khu vực ngã tư đèo giao thông Thiên Trường, xã Vũ Chính, thành phố Thái Bình. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương không xác định được người đàn ông trên nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Tại trích lục tiền án tiền số 1444478/221/PV06 ngày 20/4/2021 của phòng hồ sơ Công an tỉnh Thái Bình thể hiện ngày 26/7/1983 Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương xử Trần Văn Toàn 06 tháng tù giam về tội “ Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa”. Quá trình xác minh tại Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, Thái Bình không có thông tin, tài liệu về nội dung trên của Trần Văn T. Về thi hành án dân sự, Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình cung cấp năm 1983 Chi cục chưa thành lập nên không lưu giữ tài liệu liên quan đến Toàn; Việc chấp hành án phạt tù của Trần Văn T và việc thi hành án dân sự của Trần Văn T đối với hành vi vi phạm ngày 26/7/1983, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được. Tuy

nhiên căn cứ vào điểm a, khoản 2 Điều 60, Điều 61, khoản 1 Điều 70 Bộ luật hình sự thì đã hết thời hiệu thi hành và đương nhiên xóa án tích.

[10] Về án phí: Bị cáo Trần Văn T là người cao tuổi. Theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội do đó bị cáo được miễn án phí hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/3/2021.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,4634 gam Hêrôin đựng trong phong bì niêm phong số 88/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình mặt trước có ghi “Hoàn trả mẫu vật giám định vật chứng thu giữ của Trần Văn T, sinh năm 1960 địa chỉ trú tại thôn Đ, xã Tây, huyện K, tỉnh Thái Bình”.

(Vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình quản lý).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự cho bị cáo Trần Văn T.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhân:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Công an huyện Kiến Xương;
- THADS huyện Kiến Xương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phan Anh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Noi

